

Số: 02/2018/QĐST-KDTM

Đ, ngày 01 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2018/TLST-KDTM ngày 02 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam.

Trụ sở: Đường T, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cát Quang D – Chức vụ: Thành viên phụ trách Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền khởi kiện: Bà Phạm Thị Vạn T – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi Nhánh Lâm Đồng (*Theo văn bản ủy quyền số 1326/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 14/12/2015*).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án: Ông Lư Quang T – Chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch P - Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi Nhánh Lâm Đồng. (*Theo văn bản ủy quyền số 247/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 28/3/2018*).

Bị đơn: Ông Trần Xuân P, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Đường N, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Nguyên Thạch L, sinh năm 1975. *Địa chỉ:* Đường N, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. (*Theo văn bản ủy quyền ngày 15/6/2018*).

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959

Địa chỉ: Đường P, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Xuân P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng số tiền nợ gốc là 461.000.000đ (*Bốn trăm sáu mươi một triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Ông Trần Xuân P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nhưng ông Trần Xuân Phong thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 nên miễn án phí cho ông Phong.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng số tiền 24.534.500đ tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0007873 ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND thành phố Đ;
- THADS thành phố Đ;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Báu